TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HSST
Ngày: 30/05/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Hoàng Xuân Dũng.

Bà: Lý Thị The.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2023/TL-ST-HS, ngày 12 tháng 04 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 05 năm 2023, đối với bị cáo.

- **Lò Khừ D:** Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995; nơi sinh: xã T, Huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Lò Phì P, sinh năm 1967 và con bà Lỳ Phì X, sinh năm 1969; chồng, Vàng Mò C, sinh năm 1995; con, có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2016, con thứ hai sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Khừ D*: Ông Vũ Đức T - Luật sư ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai C - Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng nói dân tộc La Hủ cho bị cáo Lò Khừ D*: Ông Vàng Ma X, sinh năm 1985 - Trú tại: Khu phố 07, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Chu Á X, sinh năm 1989 - Địa chỉ: Bản N, xã T, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào buổi tối ngày 25/12/2022, Lò Khừ D, đi từ bản N đến bản P, xã Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C, để tìm mua Heroine đem về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đi đến bản P thì gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt, D mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh với số tiền 1.000.000 đồng rồi đi bộ quay về nhà, D lấy một ít Heroine ra sử dụng, phần còn lại D gói lại rồi cất giấu vào trong túi áo khoác đang mặc trên người. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/12/2022 khi D đang ở nhà thì có Chu Á X đến hỏi mua Heroine, sau khi trao đổi, D lấy Heroine ra bẻ lấy một ít bán cho X với giá 50.000 đồng. Khi vừa bán Heroine xong thì bị tổ công tác Công an xã T phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định tư pháp số 10/KLGĐ, ngày 28/12/2022 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C kết luận: Gói vật chứng thu giữ của Lò Khừ D có khối lượng là 1,05 gam.

Tại kết luận giám định số: 57/GĐ-KTHS ngày 31/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Khừ D gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS-MT ngày 11 tháng 04 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Lò Khừ D về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Lò Khừ D về tội danh "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Khừ D, từ: 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh vật chứng thu giữ còn lại của Lò Khừ D và tịch thu sung quỹ nhà nước 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng có mã số hiệu AM 21465815 và XC 20493598 và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng có mã số hiệu GT 20520661 là tiền do Lò Khừ D bán Heroine cho Chu Á X mà có.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T về tội danh "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa**.**

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 27/12/2022, tại nhà ở của Lò Khừ D thuộc bản N, xã T, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Lò Khừ D đã bán trái phép 01 gói Heroine cho Chu Á X với giá 50.000 đồng để X sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã T, huyện Mường T phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra D còn tàng trữ 1,05 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Số Heroine mà D đã bán cho X và số Heroine D tàng trữ có chung nguồn gốc, do đó D phải chịu trách nhiệm về hành vi bán trái phép chất ma túy với khối lượng Heroine là 1,05 gam. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Bị cáo Lò Khừ D luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã T, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Khừ D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân bị cáo Lò Khừ D có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế, là người sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy và tư lợi của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã T, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh vật chứng thu giữ còn lại của Lò Khừ D và tịch thu sung quỹ nhà nước 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng có mã số hiệu AM 21465815 và XC 20493598 và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng có mã số hiệu GT 20520661 là tiền do Lò Khừ D bán Heroine cho X mà có.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, thường xuyên sử dụng chất ma túy, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã T, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Lò Khừ D đã phạm tội " *Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; do vậy ý kiến của Kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa về: Tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Điều 52 Bộ luật hình sự; mức hình phạt; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung

theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt đã bán Heroine với giá 1.000.000 đồng cho bị cáo Lò Khừ D. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của người phụ nữ này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Đối với Chu Á X khi mua được Heroine đã sử dụng hết, ngày 10/01/2023 Cơ quan Công an huyện Mường T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với X. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T không truy tố đối với X. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Lò Khừ D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Khừ D: 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 28/12/2022.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Lò Khừ D.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh vật chứng thu giữ còn lại của Lò Khừ D và tịch thu sung quỹ nhà nước 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng có mã số hiệu AM 21465815 và XC 20493598 và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng có mã số hiệu GT 20520661 là tiền do Lò Khừ D bán Heroine cho Chu Á X mà có.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải